

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 244/2024/HS-ST
Ngày 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Hoàng Phi Vân
- Bà Huỳnh Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 249/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm 1993, tại Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã T, huyện P, Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Lê Thị N; bị cáo có vợ là Bùi Thị Bé N1 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: năm 2014, bị Công an thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với số tiền 750.000 đồng, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-VPHC ngày 13/02/2014, đã nộp phạt ngày 17/02/2014.

Bị cáo bị bắt từ ngày 19/02/2024 sau đó tạm giam đến nay; (có mặt)

- Bị hại: ông Trần Văn N2, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp E, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Lê Thị N, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện P, Thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- Người làm chứng: ông Nguyễn Quốc V, ông Phan Hoàng V1, bà Bùi Thị Bé N1. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn C và Bùi Thị Bé N1 có mối quan hệ là vợ chồng, nhưng đã sống ly thân. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/11/2019, Trần Văn C nhờ bạn tên Đ (không rõ nhân thân) chở đến nhà trọ của N1 tại tổ B, khu phố P, phường T, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương để chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi C đến nhà trọ của N1 thì thấy ông Bùi Văn G (là cha của N1) đang ngồi uống bia với Trần Văn N2, Nguyễn Quốc V, Phan Hoàng V1 tại trước hiên nhà nên C và Đ cùng vào ngồi uống bia chung. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, V1 và V đi vào phòng ngủ, còn lại C, N2, Đ và ông G tiếp tục uống bia. Quá trình uống bia do hết thức ăn nên C đưa tiền cho N2 nhờ N2 đi mua thức ăn, Ngô không đi mà nói ông G đi mua nên giữa C và Ngô xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Trong lúc cự cãi, Ngô kẹp C1 và đè đầu C xuống nền gạch làm cằm của C đập vào ly uống bia bằng thủy tinh đang nằm ở nền dẫn đến chảy máu, lúc này C vùng dậy thì N2 tiếp tục kẹp cổ và đè đầu C xuống rồi dùng tay đánh vào vai và cổ của C. C dùng tay đánh trả nhưng N2 vẫn dùng tay kẹp cổ và đánh C, trong lúc đang co, C thấy tại vị trí nền gạch ngay chỗ ngồi uống bia có 01 con dao (loại dao gọt trái cây) nên dùng tay phải cầm lấy con dao đâm 01 nhát trúng vào bụng của N2, bị đâm Ngô buông C2 ra và bỏ chạy, C2 đuổi theo nhưng không được nên quay lại kêu Đ chở C2 về. Khi C2 và Đ rời đi, N2 được N1 đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị thương tích.

Vụ việc được ông Trần Văn Đ1 là cha của Trần Văn N2 trình báo đến Công an phường T. Công an phường T tiếp nhận tin báo, lập hồ sơ chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 41/2024/KLGD-TTPY ngày 15/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: Vết thương đầu vùng đỉnh 4,3 x 0,3 cm, vết thương vành tai phải 1,3 x 0,2 cm, sẹo lành; Vết thương vùng bụng phải 12,3 x 0,8 cm, thấu bụng thủng ruột non, đã phẫu thuật khâu lỗ thủng ruột non, vết mổ đường giữa bụng trên. rốn 13 x 1,7 cm, vết dẫn lưu bụng trái 2 x 0,2 cm, sẹo lành, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn N2 tại thời điểm giám định là 34%.

Đối với 01 con dao bằng kim loại là hung khí Trần Văn C sử dụng để đâm Trần Văn N2. Quá trình điều tra, Trần Văn C xác định sau khi thực hiện xong hành vi, C vứt bỏ dao không nhớ địa điểm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không thể tiến hành thu hồi.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị N là mẹ của Trần Văn C đã bồi thường cho bị hại Trần Văn N2 số tiền 22.000.000 đồng. Trần Văn N2 không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị can Trần Văn C.

Tại bản Cáo trạng số 258/CT-VKSTU ngày 08 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội Cố ý gây thương

tích.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Văn C mức hình phạt tù 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: ngày 24/11/2019, tại khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Trần Văn C đã có hành vi dùng dao bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) đâm vào bụng gây thương tích cho ông Trần Văn N2 với tỷ lệ thương tích là 34%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, có cơ sở xác định hành vi mà bị cáo Trần Văn C thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã bồi thường một phần thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là thể hiện sự xem thường, bất chấp pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc bị hại có hành vi đánh vào vai và cổ của bị cáo, kẹp cổ, đè đầu bị cáo xuống nền gạch làm cằm của bị cáo đập vào ly uống bia bằng thủy tinh dẫn đến chảy máu. Bị cáo dùng dao có sẵn trên nền gạch đâm 01

nhất trúng vào bụng của bị hại với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 34%. Tại điểm c khoản 3 của Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định: “c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn.

[5] Về trách nhiệm dân sự: do bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội Cố ý gây thương tích.
2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Văn C 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/02/2024.
3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phạm Ngọc Trung